

Nếu phải giao tranh, tiền đồn TC không chịu nổi một ngày

Nếu chiến tranh Mỹ Tàu xảy ra, ai sẽ thắng?

Kho vũ khí hiện đại của Mỹ có thể nghiền nát xứ Tàu không khó, Tàu chỉ có thể tấn công 5 tiểu bang phía tây Hoa Kỳ bằng vũ khí chiến lược của họ. Quan trọng hơn cả khi chiến tranh 2 nước xảy ra nền kinh tế và tài chính của Tàu sẽ suy sụp nhanh hơn của Mỹ. Để giải quyết hiểm họa xứ Tàu, cần tể phân hay phanh thủy nước Tàu, cắt nước Tàu ra nhiều phần đất nhỏ giao cho quốc tế kiểm soát là thượng sách.

Trong bài viết đăng trên tạp chí War Is Boring hôm 21/5, tác giả Kyle Mizokami tự tin Mỹ có đủ hỏa lực để loại bỏ hệ thống tiền đồn của Tàu Cộng trên Biển Đông chỉ trong vài giờ.

Theo ông Mizokami, năm vừa qua Tàu cộng đã có những thái độ “rất bất thường” trên Biển Đông. Cụ thể, Bắc Kinh đã và đang xây dựng trái phép đảo nhân tạo trên các bãi đá ngầm với mục đích đặt căn cứ quân sự, trong đó có sân bay.

Nhà phân tích này ví hệ thống tiền đồn trên các đảo nhân tạo do Tàu cộng xây dựng như một “sợi xích” kết nối với Bắc Kinh, với đầy đủ trang thiết bị từ radar dò tìm hay máy bay chiến đấu đến vệ tinh theo dõi và tàu ngầm bảo vệ.

Trong trường hợp chiến sự nổ ra, “sợi xích” này sẽ đóng vai trò xác định vị trí các tàu nước ngoài, đặc biệt là những chiến hạm lớn như hàng không mẫu hạm, và nếu cần thiết có thể đánh chìm. Tuy nhiên, theo ông Mizokami, hệ thống tiền đồn này của Bắc Kinh “mỏng manh dễ vỡ” hơn nhiều so với một hàng không mẫu hạm di động.



Kyle Mizokami
Chuyên gia an ninh quốc phòng Châu á.

Trong trường hợp có giao tranh trên Biển Đông, hệ thống phòng ngự của Trung Cộng sẽ không trụ nổi quá vài giờ đồng hồ.

Ông Mizokami lấy ví dụ về căn cứ do Tàu cộng chiếm đóng và xây dựng trái phép trên Đá Chữ Thập thuộc quần đảo Trường Sa (chủ quyền Việt Nam). Do vị trí chiến lược giữa Biển Đông, đây cũng chính là căn cứ quân sự tối tân nhất của Bắc Kinh.

Năm 2011, Tàu cộng xác định Đá Chữ Thập là “trung tâm chỉ huy chính”. Kể từ đó, tiền đồn này được đầu tư phát triển thành một căn cứ quân sự đích thực. Đến nay, đảo nhân tạo trên Đá Chữ Thập đã có thể lắp đặt đường băng dài 3km, đủ để “chứa chấp” gần như bất kỳ loại máy bay nào của quân đội Trung Cộng.

Theo ông Mizokami, Tàu cộng có hai lý do để mở rộng căn cứ quân sự như vậy.

Thứ nhất, Bắc Kinh ngang ngược đòi chủ quyền trên 80% diện tích Biển Đông, nhưng Quân đội Giải phóng Nhân dân Tàu Cộng (PLA) rõ ràng không thể có đủ nguồn lực cũng như vị trí địa lý thuận lợi để tuần tra trên toàn bộ không gian đó.

Thứ hai, Tàu cộng lại muốn tăng diện tích đảo nhân tạo để chứa được máy bay không người lái, phương tiện có thể giúp Bắc Kinh tuần tra mà không phải huy động nhiều sức người.

“Không ăn thua”

Theo ông Mizokami, tuy hệ thống tiền đồn này rất hữu dụng với Tàu cộng trong việc tuần tra thời bình, nhưng trong trường hợp xảy ra giao tranh với quân đội Mỹ, “sợi xích” của Bắc Kinh sẽ không phát huy mấy tác dụng.



Cựu Giám đốc CIA Mỹ Michael Morell

Nguy cơ xảy ra chiến tranh Mỹ-Tàu là hoàn toàn có thể, trong thời điểm Mỹ tuyên bố điều [động] tàu và máy bay do thám tới giám sát tại Biển Đông, còn Tàu cộng không ngừng thực hiện âm mưu bành trướng của mình.

Vấn đề lớn nhất của các đảo đá nhân tạo đó là chúng không thể di chuyển như các hàng không mẫu hạm. Tọa độ cố định của các “mắt xích” này khiến việc công kích trở nên rất dễ dàng, đặc biệt là trong thời đại vũ khí cự ly dài phát triển.

Một ví dụ, theo ông Mizokami, là việc tàu USS Michigan thuộc hạm đội Thái Bình Dương của Mỹ hoàn toàn có khả năng phá hủy căn cứ quân sự của Tàu cộng trên Đá Chữ Thập chỉ trong vài phút.

“Một đợt tấn công với 10 hỏa tiễn hành trình Tomahawk-D là đủ để tiêu diệt hết máy bay, radar, tháp kiểm soát, kho xăng dầu, và kho vũ khí trên Đá Chữ Thập. Trong khi đó tàu USS Michigan đang mang theo tới 154 hỏa tiễn hành trình Tomahawk” – ông Mizokami cho biết thêm.

Chuyên gia này cũng nói thêm, Tàu cộng có thể sử dụng hệ thống đối không HongQing-9 trên các đảo nhân tạo. Nhưng ông cho rằng một lực lượng đổ bộ của Thủy quân Lục chiến Mỹ có thể dễ dàng tiếp cận và vô hiệu hóa hệ thống hỏa tiễn này.

“Tóm lại, những căn cứ quân sự này tuy rất quan trọng với Tàu cộng, nhưng cũng có thể bị công kích tương đối dễ dàng. Trong thời chiến, ‘tuổi thọ’ của chúng có lẽ chỉ được tính bằng ngày, nếu không muốn nói là giờ” -ông nhận định.

Tuy nhiên, ở thời điểm tương đối “trời yên biển lặng” như hiện tại, ông Mizokami cho rằng “sợi xích” của Tàu cộng vẫn tương đối hữu dụng trong việc tuần tra trên Biển Đông.

“Những tiền đồn cỡ nhỏ kiểu này sẽ tiếp tục là một phần không thể thiếu trong chiến lược của Trung Cộng trên Biển Đông. Nhưng với công nghệ quân sự phát triển như bây giờ, nhiều khả năng Bắc Kinh sẽ không cho xây dựng thêm nhiều ‘mắt xích’ trong tương lai”.

Ai sẽ thắng nếu xảy ra chiến tranh Tàu-Mỹ?

Những minh chứng trên đây không chỉ để chỉ ra những thách thức mà Tàu cộng phải đối mặt trong ngắn hạn và dài hạn nếu nổ ra chiến tranh với Hoa Kỳ, mà còn cho thấy rõ ràng để tạo ra một quân đội ngang ngửa hoặc trên tầm với Hoa Kỳ không phải là điều dễ dàng có thể thực hiện trong một sớm một chiều.

Nói trắng ra: một cuộc chiến Mỹ – Tàu cộng sẽ là địa ngục trần gian. Nhiều khả năng Thế chiến thứ ba sẽ bắt đầu trong thời gian tới đây. Nhiều người đã tiên đoán như thế. Sẽ có hàng triệu, thậm chí là hàng tỷ người chết bởi vũ khí nguyên tử. Những người may mắn sống sót sẽ phải đối mặt với tình trạng nền kinh tế toàn cầu bị sụp đổ. Đó là tất cả những gì mà thế giới sẽ phải chứng kiến khi giữa hai cường quốc của thế giới xung đột bằng vũ trang.

Nhưng may mắn là, cũng có thể tương lai đen tối ấy sẽ không bao giờ xảy ra. Nói vậy không có nghĩa là thế giới có thể hoàn toàn an tâm. Bởi vì những nguy cơ nổ ra chiến tranh vẫn còn tiềm ẩn bên trong mối quan hệ căng thẳng giữa Tàu cộng và Hoa Kỳ. Bỏ qua những vấn đề gây nhức nhối hiện tại như ISIS, Ukraine, Syria hay bất cứ điều gì đang trở thành tâm điểm hiện nay, mối quan hệ giữa Mỹ và Tàu cộng mới là mối quan tâm lớn nhất của thời đại này. Vậy bằng cách nào mà Tàu cộng có thể trở thành mối đe dọa đối với Mỹ và các lực lượng đồng minh?

Nhờ vào quãng thời gian đầu tư qui mô lớn kéo dài suốt hơn 20 năm qua, quân đội Tàu cộng đã không còn là một quân đội hạng ba yếu ớt mà đã trở thành bộ máy quân sự mạnh thứ hai trên hành tinh này. Và với trọng tâm là các hệ thống vũ khí quân sự hiện đại, Tàu cộng dường như đang phát triển những công cụ chiến tranh cần thiết để chuẩn bị cho cuộc chiến (nếu có) với Mỹ. Có thể nói phương châm hiện nay của Bắc Kinh: chuẩn bị kỹ lưỡng mọi thứ.

Bài viết này sẽ xem xét những thách thức mà Tàu cộng sẽ đối mặt khi chống lại Hoa Kỳ nếu xung đột thực sự xảy ra. Trong khi Bắc Kinh chắc chắn đã có những thứ cần thiết để “nói chuyện” với Washington khi chiến tranh nổ ra, những thách thức mà Tàu cộng phải đối mặt cũng không phải là ít. Quân đội nhân dân Trung Cộng sẽ phải đối mặt trực diện với lực lượng quân sự mạnh hàng đầu của hành tinh này – hay một số người còn gọi là đầu máy chiến đấu nguy hiểm nhất mọi thời đại. Vậy những nhân tố nào sẽ giúp cho Hoa Kỳ đánh bại Tàu cộng?

Những căn cứ nổi của Hoa Kỳ

Bắc Kinh vẫn đang tiếp tục sản xuất ra những loại vũ khí kỹ thuật cao mới. Tàu cộng cũng sở hữu những hỏa tiễn diệt hàng không mẫu hạm – điều luôn khiến nhiều người băn khoăn. Tàu cộng cũng đang cho xây dựng hàng không mẫu hạm, các máy bay chiến đấu thế hệ thứ năm, nhiều loại hỏa tiễn hành trình, hạt nhân và tàu ngầm diesel siêu yên tĩnh, hay máy bay không người lái... Có thể nói Tàu cộng cũng đang làm chủ rất nhiều vũ khí hiện đại, ít nhất là trên lý thuyết.

Nhưng khi chiến tranh thực sự nổ ra, liệu Bắc Kinh có thể sử dụng hiệu quả tất cả những vũ khí tối tân ấy? Làm thế nào để Bắc Kinh có thể đưa vào hoạt động một lúc tất cả các trang thiết bị trong tình huống thật? Chắc chắn Bắc Kinh đang phát triển quân đội theo tầm cỡ thế giới, nhưng những người lính của nó liệu có thể điều hành tất cả các thiết bị thành thạo? Bắc Kinh có thể huấn luyện binh lính của họ một cách hiệu quả hay không? Câu trả lời là: bạn có thể nắm trong tay một lực lượng quân đội hùng mạnh nhất thế giới, nhưng nếu bạn không biết cách điều khiển nó thì tất cả chỉ là một mớ hỗn độn, tạp quân mà thôi.

Theo Ian Easton, một chuyên gia của dự án Project 2049, một nhánh của The Diplomat, nhận định:

“Vai trò của phần mềm ‘software’ (huấn luyện quân sự và sự sẵn sàng của quân đội) là rất quan trọng. Trong một cuộc tập trận vào mùa hè năm 2012, một đơn vị chiến lược của quân đội Tàu cộng đã bị căng thẳng cao độ vì gặp phải khó khăn khi đối phó với các đầu đạn trong một hầm ngầm phức tạp. Họ đã phải dùng thời gian trong cuộc tập trận 15 ngày chiến tranh mô phỏng để chiếu phim và tổ chức hát karaoke cho các binh sĩ. Trên thực tế, đến ngày thứ chín của cuộc tập trận, một đoàn nghệ thuật dân tộc đã được đưa vào trong một cơ sở kín khác để giúp những người lính đang nhớ nhà giải tỏa tâm trạng.”

Easton tiếp tục:

“Trong khi những năm gần đây, thế giới đã được chứng kiến một nỗ lực tuyên truyền to lớn của Tàu cộng, nhằm mục đích thuyết phục thế giới rằng Tàu cộng đang nắm giữ một lực lượng quân sự hùng mạnh mà thế giới cần phải kính phục, thế giới đôi khi quên mất rằng Trung Cộng thậm chí còn không có một quân đội chuyên nghiệp. Quân đội nhân dân Trung Cộng – không giống như quân đội Hoa Kỳ, Nhật Bản, Nam Hàn, Đài Loan, hay các đối thủ nặng ký khác trong khu vực – thực chất không phải là một lực lượng chiến đấu chuyên nghiệp. Thay vào đó, nó chỉ là một tay sai, một cánh vũ trang của Đảng Cộng sản Tàu CCP. Thật vậy, tất cả các sĩ quan của quân đội Trung Cộng đều là thành viên của CCP và tất cả các đơn vị từ nhỏ đến lớn đều có một quan chức chính trị được bổ nhiệm vào để kiểm soát, giữ cho quân đội luôn “đi theo đường lối của đảng”. Vì vậy, tất cả các quyết định quan trọng trong quân đội đều được đưa ra bởi đảng Cộng sản – vốn thống trị bởi các cán bộ chính trị, chứ không phải là các chuyên gia quân sự.”

Vậy, trong những tình huống khẩn cấp, cần phải có những phản ứng nhanh chóng để đưa ra các quyết định kịp thời khi mà những quả bom bắt đầu rơi ở [xuống] Tàu cộng, Bắc Kinh có thể phản ứng kịp hay không? Nếu cho rằng trường hợp cuộc tập trận năm 2012 được nêu trên chỉ là một trường hợp cá biệt, thì nhân tố quân đội Tàu cộng chỉ là tay sai của đảng Cộng sản cầm quyền thực sự đóng một vai trò then chốt.

Không có cách nào tốt hơn để một quân đội hiện đại đạt đến mức độ nguy hiểm trong chiến đấu bằng cách “cùng nhau chiến đấu”. Chia sẻ thông tin tình báo và phối hợp các lực lượng của mình (không quân, hải quân...) là cách tốt nhất để chiến đấu chống lại những mục tiêu quân sự khó nhằn. Đó là điều mà quân đội Hoa Kỳ và nhiều cường quốc khác đang tiêu tốn rất nhiều thời gian, năng lượng và tài nguyên vào để phát triển.

Tàu cộng cũng đang hướng tới một mục tiêu như vậy. Nhưng cũng có nhiều ý kiến nghi ngờ về khả năng tham chiến của quân đội Tàu cộng. Trong một báo cáo mới đây của RAND Corporation – một viện nghiên cứu chính sách bất vụ lợi – có tựa đề “Hiện đại

hóa quân sự của quân đội Tàu cộng không đầy đủ”, các tác giả đã chỉ ra một số điểm nghi ngờ quan trọng khi nói đến khả năng phối hợp tham chiến của quân đội Tàu cộng:

“Nhiều nhà chiến lược Tàu cộng đã xác định rằng việc quân đội nước này không có khả năng tiến hành các hoạt động tích hợp ở mức độ mong muốn chính là khó khăn lớn nhất mà Bắc Kinh đang phải đối mặt khi nó muốn triển khai sức mạnh quân sự bên ngoài biên giới. Chính các chuyên gia quân sự của Tàu cộng cũng phải thừa nhận rằng giữa quân đội Tàu cộng và các nước khác, đặc biệt là Hoa Kỳ, vẫn còn có một khoảng cách khá xa.”

Khi nói đến công nghệ quân sự, đi đầu và sáng tạo luôn là chìa khóa quan trọng. Hoa Kỳ có vẻ như luôn nắm giữ vị trí đi đầu trong việc sáng tạo các kỹ nghệ quốc phòng mới. Câu hỏi được đặt ra trong dài hạn đối với Tàu cộng: liệu quân đội nước này có thể bắt kịp xu hướng trong trò chơi công nghệ này hay không? Đây có lẽ là một khó khăn to lớn khác đối với Tàu cộng trong thời gian dài 10 – 20 năm trong tương lai.

Chúng ta đều biết Tàu cộng có một hồ sơ quy mô về khả năng theo dõi, sao chép, ăn cắp hay nói một cách lịch sự là “mượn” các thiết kế của nhiều hệ thống chiến đấu hiện đại nhất thế giới. Tuy nhiên, những bản sao sẽ không bao giờ hoàn hảo được như bản chính. Thậm chí, sử dụng một bản thiết kế sao chép đôi khi còn khó khăn hơn là tự mình thiết kế. Chỉ cần một sơ sẩy trong quá trình sao chép cũng sẽ dẫn đến việc Trung Cộng bị bại trận trên chiến trường. Trong những thập niên tiếp theo, Bắc Kinh sẽ cần phải trau dồi và phát triển nhiều hơn nữa các nhân tài để có thể đọc được các bản thiết kế tinh vi của các hệ thống quân sự phức tạp mà Tàu cộng sao chép được từ các lực lượng quân sự khác. Tàu cộng cũng sẽ cần phải liên tục cập nhật những kỹ thuật mới để duy trì và cải thiện các trang thiết bị cao cấp [của] thế giới mà nó đã mượn hay ăn cắp. Thời gian sẽ cho cả thế giới thấy được liệu Tàu cộng có phải là một mối họa hay không.

Cách tốt nhất để làm bất cứ một việc gì một cách tốt đẹp chính là phải thực hành nó thường xuyên, nguyên tắc này cũng áp dụng cho quân sự. Hiển nhiên là quân đội Tàu cộng có thể tham gia vào bất cứ cuộc chiến nào mà nó muốn, nhưng giành được chiến thắng hay không lại là một chuyện khác. Chỉ trừ khi một lực lượng đã có kinh nghiệm chiến đấu già dặn và luyện tập thường xuyên. Trên thực tế, Bắc Kinh đã không tham gia vào bất kỳ một cuộc chiến quy mô lớn nào từ sau cuộc chiến kéo dài gần một tháng với Việt Nam vào năm 1979.

Những kinh nghiệm từ một cuộc xung đột hơn ba mươi lăm năm trước không thể áp dụng thành công vào một cuộc chiến đầy vũ khí tối tân với Hoa Kỳ. Thiếu hoặc không có kinh nghiệm chiến đấu sẽ là một rào cản lớn đối với Tàu cộng. Đối với Bắc Kinh, Washington đã trở thành một lão làng trong chiến tranh khi liên tục tham chiến ở nhiều chiến trường trên thế giới. Những cuộc chiến mới mà quân đội Mỹ tham gia trong vài thập niên gần đây đã mang lại những cơ hội cho quân đội nước này thử nghiệm các thiết bị quân sự

mới, những chiến thuật mới. Sửa chữa những gì chưa phù hợp và điều chỉnh chiến thuật cho tương lai.

Những minh chứng trên đây không chỉ để chỉ ra những thách thức mà Tàu cộng phải đối mặt trong ngắn hạn hay dài hạn nếu nổ ra chiến tranh với Hoa Kỳ, mà còn cho thấy rõ ràng để tạo ra một quân đội ngang ngửa hoặc trên cơ so với Hoa Kỳ không phải là điều dễ dàng có thể thực hiện trong một sớm một chiều. Không chắc chắn rằng Tàu cộng không thể làm điều đó, vì thực tế Bắc Kinh có thể gây nên những thiệt hại đáng kinh ngạc cho lực lượng Mỹ và đồng minh trong một cuộc chiến. Thậm chí Bắc Kinh còn có thể giành được chiến thắng nếu nó gặp được điều kiện thuận lợi.

Nhưng trước mắt, trong trò chơi chạy đua vũ trang thì rõ ràng Hoa Kỳ vẫn đang dẫn đầu. Bắc Kinh có thể nhận sự thảm bại nặng nề ngay trong cuộc so găng quân sự với Hoa Kỳ!

Nếu Mỹ không cứng rắn, TC sẽ làm tình hình Biển Đông tồi tệ.

Tình hình Biển Đông đã trở nên rất căng thẳng, vì vậy một cuộc xung đột giữa Tàu cộng và một bên khác là một nguy cơ hiển hiện.

Chuyên gia Gregory Poling từ Viện nghiên cứu quốc tế và chiến lược (CSIS) tại Washington đã trao đổi với Dân trí điều này trước việc Mỹ cho biết đang xem xét việc đưa tàu và máy bay quân sự tới gần các bãi cạn mà Tàu cộng đang bồi đắp ở Biển Đông. Theo đó Gregory Poling cho rằng, Tàu cộng đã tuyên bố nước này không định lập ADIZ ở Biển Đông, nhưng trên thực tế Bắc Kinh có thể làm thế bất kỳ lúc nào.

“Rõ ràng là, việc tăng cường tuần tra và các khả năng ngăn chặn – có thể được hỗ trợ bởi một đường băng [phi đạo] ở bãi Chũ Thập và có thể cả tại bãi Xu Bi – cũng như việc tăng cường radar và các khả năng nhận thức chủ quyền hàng hải khác có thể giúp Trung Cộng áp đặt ADIZ ở Biển Đông”, Gregory Poling nói.

Chuyên gia này cho rằng Bắc Kinh từng cố gắng đưa các vật liệu xây dựng tới cụm Hồ Tràm (thuộc quần đảo Trường Sa) vào năm 2012. Hành động đó có thể đánh dấu sự leo thang căng thẳng và có nguy cơ làm tổn hại nghiêm trọng về bề ngoài mà Tàu cộng cố gắng thể hiện là nước này đang đàm phán một cách có trách nhiệm về việc thực thi DOC và thiết lập Bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông (COC).

Thực thể cần được theo dõi chặt chẽ là bãi Ến Đất. Hiện chưa nước nào thực sự kiểm soát bãi đá này. Theo đó Gregory Poling cho biết Mỹ đang cân nhắc điều [động] tàu và máy bay quân sự tới gần các bãi cạn mà Trung Cộng đang bồi đắp ở Biển Đông. Một hoạt động như vậy không phải là sự phô trương lực lượng quân sự và cũng không vi phạm luật pháp hay các quy định quốc tế. Mỹ thực hiện hàng chục hoạt động tự do hàng hải như vậy khắp thế giới mỗi năm, trong đó có các vùng biển mà Tàu cộng, Indonesia,

Malaysia, Philippines và Việt cộng tuyên bố chủ quyền. Rõ ràng là nếu Tàu cộng xem một hoạt động hợp pháp như vậy là gây hấn thì khi đó xung đột có thể xảy ra.

“Tình hình tại Biển Đông đã trở nên rất căng thẳng, vì vậy một cuộc xung đột giữa Tàu cộng và một bên khác là điều có thể xảy ra. Nếu Mỹ không bắt đầu tìm kiếm các biện pháp mạnh mẽ hơn nhằm hồi thúc Bắc Kinh làm rõ các tuyên bố hàng hải và hành xử với tư cách là một bên có trách nhiệm đối với các tranh chấp, khi đó tình hình sẽ tiếp tục tồi tệ thêm”, chuyên gia Gregory Poling cảnh giác.

Úc không ngồi im

Không riêng gì Mỹ, mới đây The Epoch Times đưa tin, Úc có thể điều [động] máy bay quân sự và tàu chiến đến Biển Đông cùng Mỹ thách thức tuyên bố chủ quyền phi pháp của Tàu cộng.

Việc đẩy mạnh hoạt động quân sự ở Biển Đông đang được Peter Jennings, Chủ tịch Ban Cố vấn chính phủ của Thủ tướng Úc khuyến cáo. Khuyến nghị từ Jennings phản ánh một chiến lược chiến tranh với Tàu cộng đã từng được đặt ra trong một chương bí mật trong bạch thư quốc phòng Úc năm 2009. Chi tiết này được tiết lộ năm 2012 trong cuốn sách của nhà báo Úc David Uren.

Ngay từ trong kế hoạch 2009 Jennings đã đưa ra là Úc điều động máy bay quân sự và tàu chiến đến Biển Đông nhằm ngăn Tàu cộng kiểm soát tuyến hàng hải quan trọng này. Theo Jennings, Mỹ sẽ phải đâm thủng những tuyên bố áp đặt vùng nhận diện phòng không của Tàu cộng bằng việc đem tàu chiến, máy bay đi qua nó và Úc cần phải làm theo. Mới đây hãng Reuters cũng cho biết, Nhật Bản có thể tham gia cùng Mỹ tuần tra tại Biển Đông nhằm đáp ứng lại thách thức trong khu vực khi Tàu cộng [chiếm] quần đảo Trường Sa của Việt Nam.

Khuyết danh

Nguồn: Internet E-mail by VNSN chuyển

*Đăng ngày Thứ Ba, August 18, 2015
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*